TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-DS	*Thuỷ Nguyên, ngày 14 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q (tên viết tắt V); Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 tòa nhà S, số 111A P, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V; chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Vũ Đức Th; chức vụ: Cán bộ ngân hàng Thương mại Cổ Phần Q; (Văn bản ủy quyền số̂m 19260.20, ngày 29/7/2020).

- Bị đơn: Ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Văn X: Bà Phùng Thị Tuyết L; Nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 09/11/2020, số chứng thực 200, quyển số 01/2020-SCT/CK,ĐC).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị Thu T; Nơi cư trú: Số nhà 20, ngõ 16, phố L, thị trấn N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện ủy quyền của chị Đinh Thị Thu Th: Bà Phùng Thị Tuyết L; Nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 09/11/2020, số chứng thực 201, quyển số 01/2020-SCT/CK,ĐC).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số dư nợ: Ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L phải thanh toán trả Ngân hàng Thương mại C số tiền tính đến hết ngày 06/01/2021 là 706.722.358 đồng (trong đó nợ gốc là 620.527.309 đồng, nợ lãi trong hạn: 30.258.202 đồng, nợ lãi quá hạn: 55.936.847 đồng) của các Hợp đồng tín dụng số 242.HĐTD1.017.17, ngày 25 tháng 9 năm 2017; Hợp đồng tín dụng số 073.HĐTD1.017.18, ngày 27 tháng 3 năm 2018 và Hợp đồng tín dụng số 29.HĐTD1. 017.18, ngày 05 tháng 11 năm 2018.

2.2 Về phương án trả nợ:

Từ tháng 02 năm 2021 đến ngày 30/4/2021, hàng tháng Ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L phải trả cho ngân hàng VIB số tiền nợ gốc tối thiểu là 10.000.000 đồng và thời gian trả nợ chậm nhất là vào ngày 20 (dương lịch) hàng tháng.

Chậm nhất đến ngày 31/5/2021, Ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L phải trả toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi và nợ lãi quá hạn còn lại cho ngân hàng.

Ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L vẫn phải tiếp tục chịu khoản lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 07/01/2021 cho đến khi ông X, bà L trả hết toàn bộ khoản nợ theo lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3 Nếu ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L vi phạm bất kì một nghĩa vụ trả nợ hoặc cam kết nào theo phương án trả nợ đã nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp sau đây để thu hồi nợ:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 77Đ1B, tờ bản đồ số 01, diện tích 77m2 tại thôn 2, xã P, huyện T, thành phố Hải Phòng; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 289930, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00658 do UBND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 08/9/2017 cho chủ sử dụng là bà Đinh Thị Thu Th.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 77Đ1A, tờ bản đồ số 01, diện tích 132m2 tại thôn 2, xã Phả Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 289931, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00657 do UBND huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng cấp ngày 08/9/2017 cho chủ sử dụng là ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L.

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp nêu trên không đủ để trả nợ, thì ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q cho đến khi trả hết nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký với Thương mại Cổ phần Q

3. Về án phí: Ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L nhận nộp cả 16.134.447 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng do ông Đinh Văn X và bà Phùng Thị Tuyết L là người cao tuổi nên theo Khoản đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1, ông X, bà L được miễn nộp toàn bộ án phí sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Q số tiền tạm ứng án phí 16.200.000 đồng theo Biên lai số 0002457 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mến

Kính gửi: - TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN

Căn cứ quyết định số 11/2019/QĐXXST-KDTM ngày 01/07/2019 của Tòa Án Nhân Dân Huyện Thủy Nguyên về việc " Quyết định đưa vụ án ra xét xử " . Để tạo điều kiện cho bị đơn là Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai trong quá trình trả nợ cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu. Hai bên đã có thỏa thuận trả nợ Ngân hàng như sau :

+ Chậm nhất đến ngày 15/09/2019 : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu số tiền là 150.000.000,đ.

+ Chậm nhất đến ngày 15/11/2019 : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu số tiền là 60.000.000,đ.

+ Chậm nhất đến ngày 31/12/2019 : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu số tiền nợ còn lại.

Nếu trong quá trình trả nợ trên Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Kinh tế Xuất nhập khẩu Sao Mai vi phạm tại bất kỳ thời điểm nào thì Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tô Hiệu đề nghị Thi Hành Án Huyện Thủy Nguyên tiến hành kê biên phát mại bán tài sản đảm bảo để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng toàn bộ các tài sản thế chấp nợ vay còn lại bao gồm:

Phương tiện giao thông vận tải thủy:

- Tên phương tiện: Sao Mai 68
- Số đăng kí: HP 4129
- Cấp phương tiện: VR-SI
- Công dụng: Chở hàng khô
- Năm/nơi đóng: 2016-Quảng Ninh
- Chiều dài thiết kế: 65.10 m
- Chiều dài lớn nhất: 68.10 m
- Chiều rộng thiết kế: 11.20 m
- Chiều rộng lớn nhất: 11.40 m
- Chiều cao mạn: 3.85 m
- Chiều chìm: 3.20 m
- Mạn khô: 0.66 m
- Vật liệu vỏ: Thép
- Số lượng, kiểu, công suất máy chính và số máy: 2; YC6MK300C;600
- Dung tích: 936 Gt
- Tổng công suất: 600.0/34.0
- Trọng tải toàn phần: 1653 tấn
- Cảng đăng kí: Quảng Ninh
-Tổ chức đăng kiểm: Việt Nam

-Giấy tờ tài sản thế chấp: Giấy chứng nhận đăng kí phương tiện thủy nội địa số đăng ký: HP 4129 do Sở Giao Thông Vận Tải TP Hải Phòng cấp ngày 29/01/2016

Trân trọng.